**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2024-2025**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 9 (BỘ KNTT)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị KT** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | **Tỉ lệ % tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | Đọc hiểu | Văn bản thơ song thất lục bát | 4 |  | 3 | 1 |  | 2 |  |  | 7 | 3 | **60** |
| 2 | Viết | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên) |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1 | **40** |
| Tỷ lệ % | |  | 20+10 |  | 25+15 |  | 15+10 |  |  | 5 | 60 | 40 | **100** |
| Tổng | |  | 30% | | 40% | | 25% | | 5% | | 60% | 40% |
| **Tỷ lệ chung** | |  | **70%** | | | | **30%** | | | | **100%** | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 9 (BỘ KNTT) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi**  **theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận  biết | Thông  hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| 1 | Đọc hiểu | Đoạn trích thơ song thất lục bát | **Nhận biết**:  - Nhận biết được thể thơ, cách ngắt nhịp.  - Nhận biết nhân vật trữ tình.  - Nhận biết được biện pháp điệp vần.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được ý nghĩa của một số chi tiết, hình ảnh thơ.  - Hiểu tác dụng của việc sử dụng từ ngữ (biện pháp tu từ).  - Hiểu được giọng điệu của đoạn thơ.  - Hiểu được nội dung đoạn trích.  **Vận dụng:**  - Cảm nhận được một khổ thơ trong đoạn trích đã để lại ấn tượng sâu sắc nhất.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do văn bản mang lại. | 4 TN | 3 TN  1 TL | 2TL |  |
| 2 | Viết | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên) | **Nhận biết:** nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên), bài viết có bố cục 3 phần.  **Thông hiểu:** biết dùng từ ngữ, câu văn đảm bảo ngữ pháp để thể hiện quan điểm của mình về vấn đề nghị luận.  **Vận dụng:** vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phương tiện liên kết, các kĩ năng lập luận, biết kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận; ngôn ngữ trong sáng, giản dị; thể hiện rõ được quan điểm của mình về vấn đề.  **Vận dụng cao:** sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng một cách thuyết phục. |  |  |  | 1 TL\* |
| Tổng | | |  | 4 TN  1\* | 3 TN  1 TL  1\* | 2 TL  1\* | 1\* |
| Tỉ lệ % | | |  | 30 | 40 | 25 | 5 |
| Tỉ lệ chung | | |  | 70 | | 30 | |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN.....**  **TRƯỜNG THCS.........**  ĐỀ CHÍNH THỨC  *(Đề có 02 trang)* | **KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2024-2025**  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  Thời gian: 90 phút *(không kể thời gian giao đề)*  Ngày kiểm tra: …/…/2024 |

*Họ và tên học sinh..................................... Lớp........ SBD............... Phòng thi.........*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau:**

HAI CHỮ NƯỚC NHÀ

(Trích) Á Nam Trần Tuấn Khải (\*)

Cha xót phận tuổi già sức yếu  
Lỡ sa cơ đành chịu bó tay  
Thân lươn bao quản vũng lầy  
Giang sơn gánh vác sau này cậy con  
  
Con nên nhớ tổ tông khi trước  
Đã từng phen vì nước gian lao  
Bắc Nam bờ cõi phân mao*(1)*    
Ngọn cờ độc lập máu đào còn dây  
  
Kìa Trưng Nữ ra tay buồm lái,  
Phận liễu bồ*(2)* xoay với cuồng phong  
Giết giặc nước, trả thù chồng  
Nghìn thu tiếng nữ anh hùng còn ghi  
  
Kìa Hưng Đạo gặp khi quốc biến  
Vì giống nòi quyết chiến bao phen  
Sông Bạch Đằng phá quân Nguyên  
Gươm reo chính khí*(3)* nước rền dư uy*(5)*

Coi lịch sử gươm kia còn tỏ  
Mở dư đồ*(6)* đất nọ chưa tan  
Giang san này vẫn giang san  
Mà nay sẻ nghé tan đàn vì ai?  
  
Con nay cũng một người trong nước  
Phải nhắc câu Gia, Quốc đôi đường  
Làm trai hồ thỉ*(7)* bốn phương  
Sao cho khỏi thẹn với gương Lạc Hồng  
  
Thời thế có anh hùng là thế  
Chữ vinh hoa xá kể làm chi!  
Mấy trang hào kiệt xưa kia  
Hy sinh thân thế cũng vì nước non  
  
Con đương độ đầu xanh tuổi trẻ  
Bước cạnh tranh há dễ nhường ai?  
Phải nên thương lấy giống nòi  
Đừng tham phú quý mà nguôi tấc lòng.

(Thơ Á Nam Trần Tuấn Khải, NXB Văn học, 1984)

Chú thích:

(\*) Á Nam Trần Tuấn Khải (1895 – 1983) quê ở Quang Xán, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- *“Hai chữ nước nhà”* là lời của người cha (Nguyễn Phi Khanh) khuyên dặn người con (Nguyễn Trãi) khi ông bị quân Minh bắt sang Tàu.

*(1)* Phân mao: ngày xưa, ở những nơi cương giới thường được chia ngả về hai phía để phân định cương vực, lãnh thổ.

*(2)* Liễu bồ: tức bồ liễu, loài cây sớm rụng lá về mùa đông; xưa thường dùng để ví với người phụ nữ.

*(3)* Chính khí: sự ngay thẳng, tốt đẹp bên trong mỗi con người.

*(4)* Dư uy: uy lực còn sót lại.

*(5)* Dư đồ: địa đồ, bức vẽ hình thể đất đai.

*(6)* Hồ thỉ: (nằm trong cụm từ “tang bồng hồ thỉ”) tức cái cung bằng gỗ dâu, cái tên bằng cỏ bồng; xưa có tục lệ: khi sinh con trai thì dùng cung gỗ dâu, tên cỏ bồng bắn bốn phương, biểu tượng cho chí khí người con trai có thể vùng vẫy dọc ngang bốn bề, lập nên công danh hiển hách.

*(7)* Đỉnh chung: (đỉnh: vạc, chung: chuông): ý nói nhà quyền quý, sang trọng (xưa kia nhà quyền thế thường nấu cơm bằng vạc, giờ cơm phải đánh chuông.

**\* Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1 (0,5 điểm). Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ gì?**

A. Thất ngôn bát cú B. Thất ngôn tứ tuyệt

C. Song thất lục bát D. Lục bát biến thể

**Câu 2 (0,5 điểm). Những câu thơ có 7 tiếng trong đoạn trích chủ yếu được ngắt nhịp như thế nào?**

A. Chẵn trước lẻ sau: 2/2/3 hoặc 4/3. B. Lẻ trước chẵn sau: 3/2/2 hoặc 3/4.

C. Lẻ trước chẵn sau: 1/3/3 hoặc 1/6. D. Chẵn trước lẻ sau: 4/2/1 hoặc 6/1.

**Câu 3 (0,5 điểm). Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?**

A. Người cha B. Tác giả

C. Người con D. Hưng Đạo

**Câu 4 (0,5 điểm). Trong hai câu thơ sau, những tiếng nào điệp vần với nhau?**

*Con nên nhớ tổ tông khi trước  
Đã từng phen vì nước gian lao*

A. *con - tông* B. *nhớ - nước*

C. *tổ - từng* D. *trước - nước*

**Câu 5 (0,5 điểm). Việc người cha nhắc lại những tấm gương anh dũng trong đoạn thơ có tác dụng gì?**

A. Cảm thấy mình bất lực vì không làm được những việc lớn lao cho đất nước.

B. Thể hiện lòng tự hào dân tộc, khích lệ tinh thần yêu nước của con.

C. Chứng tỏ lịch sử nước ta có rất nhiều vị anh hùng vĩ đại.

D. Là lời đe doạ đanh thép, hùng hồn đối với kẻ thù xâm lược.

**Câu 6 (0,5 điểm). Câu hỏi tu từ trong trường hợp sau có tác dụng gì?**

*Giang san này vẫn giang san****Mà nay sẻ nghé tan đàn vì ai?***

A. Bộc lộ tâm trạng đau xót của người cha trước cảnh nước mất nhà tan.

B. Bộc lộ tâm trạng đau xót của người con trước cảnh nước mất nhà tan.

C. Bộc lộ tâm trạng b uồn bã của người cha khi sắp phải xa con.

D. Bộc lộ tâm trạng xót xa của tác giả trước cảnh chia ly của hai cha con.

**Câu 7 (0,5 điểm). Nhận xét nào đúng nhất về giọng điệu của đoạn thơ?**

A. Giọng điệu nhẹ nhàng, thiết tha, tâm tình, sâu lắng.

B. Giọng điệu trang nghiêm, thành kính, xúc động.

C. Giọng điệu buồn bã, đau xót, cố kìm nén nỗi đau.

D. Giọng điệu đau xót, tự hào, động viên, khích lệ.

**Câu 8 (1,0 điểm).** Nêu nội dung chính của đoạn trích.

**Câu 9 (1,0 điểm).** Cảm nhận về một khổ thơ trong đoạn trích mà em ấn tượng sâu sắc nhất.

**Câu 10 (0,5 điểm).** Từ lời tâm sự của người cha trong đoạn trích, em thấy bản thân mình cần có trách nhiệm gì đối với đất nước trong cuộc sống hiện nay?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Một số người dân vùng núi đã phá những khu rừng tự nhiên để gieo trồng, sản xuất phục vụ đời sống. Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về vấn đề này.

---HẾT---

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN.....**  **TRƯỜNG THCS.........**  **HƯỚNG DẪN CHẤM**  *(Hướng dẫn chấm này có 02 trang)* | **KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2024-2025**  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  Ngày kiểm tra: …/…/2024 |

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Giáo viên cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của thí sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý *Hướng dẫn chấm*.

- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức trình bày.

- Điểm lẻ mỗi câu và điểm toàn bài tính đến 0.25 điểm.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU TRẮC NGHIỆM** | | | | **6,0** |
| **1** | C | | | 0,5 |
| **2** | B | | | 0,5 |
| **3** | A | | | 0,5 |
| **4** | D | | | 0,5 |
| **5** | B | | | 0,5 |
| **6** | A | | | 0,5 |
| **7** | D | | | 0,5 |
| **8** | **Mức 1 (1.0 đ)** | **Mức 2 (0.5đ)** | **Mức 3 (0.0đ)** | |
|  | - Đoạn trích là lời tâm sự của người cha (Nguyễn Phi Khanh) với con (Nguyễn Trãi): bày tỏ niềm đau xót trước cảnh mất nước; nhắc con nhớ về truyền thống của dân tộc và ý thức trách nhiệm của mình đối với đất nước.  *(HS có thể diễn đạt bằng cách khác)* | - Học sinh trả lời được khoảng ½ ý; diễn đạt còn dài dòng. | - Trả lời sai hoặc không trả lời. | |
| **9** | **Mức 1 (1.0 đ)** | **Mức 2 (0.5đ)** | **Mức 3 (0.0đ)** | |
|  | - Học sinh nêu được cảm nhận sâu sắc về một vài nét nổi bật của nội dung và nghệ thuật của một khổ thơ.  - Diễn đạt gọn, rõ ý. | - Học sinh chỉ cảm nhận được một vài nét về nội dung hoặc nghệ thuật của một khổ thơ.  - Diễn đạt chưa thật gọn. | Trả lời sai hoặc không trả lời. | |
| **10** | **Mức 1 (0.5 đ)** | **Mức 2 (0.25đ)** | **Mức 3 (0.0đ)** | |
|  | - Học sinh nêu được ít nhất hai việc cần làm để thể hiện trách nhiệm đối với đất nước. Lưu ý: phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Gợi ý:  + Biết ơn các thế hệ đi trước đã có công dựng nước, giữ nước.  + Ghi nhớ những lời dặn dò đúng đắn của những người đi trước.  + Có ý thức bảo vệ độc lập tự do của Tổ quốc.  + Ra sức học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng đất nước.  + … | - Học sinh nêu được một việc cần làm để thể hiện trách nhiệm với các thế hệ đi trước. Lưu ý: phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | Trả lời sai hoặc không trả lời. | |
| **II** |  | **VIẾT** | | | **4,0 đ** |
|  | *a*. *Xác định được yêu cầu của kiểu bài:* nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên) | | | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* Con người trong mối quan hệ với tự nhiên - bảo vệ rừng trước nguy cơ bị phá để gieo trồng, sản xuất phục vụ cho đời sống. | | | 0,5 |
|  | *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:*  - Xác định được các ý chính của bài viết.  - Sắp xếp ý hợp lý theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận:  \* Mở bài: Giới thiệu vấn đề thể hiện mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, nêu sự cần thiết của việc bàn luận vấn đề.  \* Thân bài:  - Triển khai các luận điểm thể hiện quan điểm của người viết xét trên từng khía cạnh của vấn đề. HS có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau một cách linh hoạt. Sau đây là vài gợi ý chính:  + Luận điểm 1: Khái quát vai trò quan trọng của rừng đối với cuộc sống con người.  + Luận điểm 2: Phá rừng tự nhiên làm giảm diện tích rừng, tác động xấu đến môi trường và cuộc sống con người: biến đổi khí hậu, gây ra lũ lụt hạn hán,…  - Nêu ý kiến trái chiều và phản bác:  + Không phá rừng sẽ không có đất để canh tác, sản xuất.  + Phá rừng tự nhiên vẫn trồng lại những cây xanh khác.  …  - Đề xuất giải pháp có tính khả thi:  + Nâng cao ý thức cho người dân về việc bảo vệ môi trường.  + Thực hiện xử lí nghiêm việc phá rừng theo pháp luật.  + Có các biện pháp phát triển kinh tế cho người dân.  …  \* Kết bài: Khẳng định tầm quan trọng của việc nhận thức đúng và giải quyết hiệu quả vấn đề nêu ra. | | | 1,0 |
|  | *d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  - Triển khai được ít nhất một luận điểm về tác hại của việc phá rừng; một ý kiến trái chiều, phản bác và có đề xuất được một vài biện pháp có tính khả thi.  - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lý lẽ xác đáng, bằng chứng thuyết phục từ thực tiễn cuộc sống. | | | 1,5 |
|  | *đ. Diễn đạt:* đảm bảo đúng chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | | | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo. | | | 0,5 |